

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 9015 /BTNMT- QHPTTND

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2023

V/v báo cáo kết quả thực hiện quy hoạch,
kế hoạch sử dụng đất

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện quy định tại Điều 48 của Luật Quy hoạch và Điều 50 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch, Bộ Tài nguyên và Môi trường trân trọng đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi báo cáo kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp theo quy định. Nội dung báo cáo theo quy định tại Khoản 6 Điều 4 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các Phụ biểu kèm theo.

Báo cáo gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất) **trước ngày 31 tháng 10 năm 2023** (file số gửi theo địa chỉ email: Phongquyhoachdatdai@monre.gov.vn) để tổng hợp báo cáo theo quy định của pháp luật.

Bộ Tài nguyên và Môi trường trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý Ủy ban./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà (để b/c);
- Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, VP(TH), QHPTTND(PQHĐĐ), NMT.

*Aut***KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Lê Minh Ngân**

Mẫu BÁO CÁO

theo quy định tại Khoản 6 Điều 4 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

PHỤ LỤC 7

ỦY BAN NHÂN DÂN ...⁽¹⁾ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
----- Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../BC-UBND

..., ngày ... tháng ... năm 2023

BÁO CÁO

Về kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của ...⁽¹⁾

Kính gửi:⁽²⁾.

Ủy ban nhân dân ...⁽¹⁾ báo cáo kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 như sau:

1. Tình hình lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương.
2. Kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (theo các chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt, đặc biệt đối với chỉ tiêu đất trồng lúa, đất chuyên trồng lúa nước, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất, đất có rừng sản xuất là rừng tự nhiên):

- 2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất.
- 2.2. Kết quả thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện các công trình, dự án (có danh mục công trình, dự án kèm theo).
- 2.3. Kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng.
(Báo cáo phải xác định rõ các chỉ tiêu sử dụng đất và các công trình, dự án từ năm trước chuyển sang; các chỉ tiêu sử dụng đất và công trình, dự án chuyển sang năm sau hoặc công bố hủy bỏ).

3. Đánh giá những mặt được, những tồn tại và nguyên nhân trong việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

4. Kết luận, kiến nghị.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...

⁽¹⁾ Cơ quan lập báo cáo.

⁽²⁾ Cơ quan nhận báo cáo.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY HOẠCH, KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT CỦA
.....⁽¹⁾

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Diện tích được duyệt theo... ⁽³⁾ (ha)	Tổng hợp diện tích QH, KHSDĐ các ⁽⁴⁾ đã được phê duyệt (ha)	Kết quả thực hiện		
				Dự kiến đến 31/12/2023 (ha)	So sánh	
					Tăng (+), giảm (-) (ha)	Tỷ lệ (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(3)	(7)=(5)/(3) *100%

⁽²⁾ Chỉ tiêu sử dụng đất cấp tỉnh.

⁽³⁾ Diện tích được Thủ tướng phân bổ đến năm 2025 theo Quyết định số 326/QĐ-TTg.

⁽⁴⁾ Tổng hợp diện tích theo Quyết định phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện trên địa bàn toàn tỉnh/TP.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT CỦA.....⁽¹⁾

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Diện tích được duyệt theo... ⁽³⁾ (ha)	Tổng hợp diện tích QH, KHSDĐ các ⁽⁴⁾ đã được phê duyệt (ha)	Kết quả thực hiện		
				Dự kiến đến 31/12/2023 (ha)	So sánh	
					Tăng (+), giảm (-) (ha)	Tỷ lệ (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(3)	(7)=(5)/(3)*100%

²⁾ Chỉ tiêu sử dụng đất cấp tỉnh.

⁽³⁾ Diện tích được Thủ tướng phân bổ đến năm 2025 theo Quyết định số 326/QĐ-TTg.

⁽⁴⁾ Tổng hợp diện tích theo Quyết định phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện trên địa bàn toàn tỉnh/TP.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐƯA ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG VÀO SỬ DỤNG
CỦA.....⁽¹⁾

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Diện tích được duyệt theo... ⁽³⁾ (ha)	Tổng hợp diện tích QH, KHSDD các ⁽⁴⁾ đã được phê duyệt (ha)	Kết quả thực hiện		
				Dự kiến đến 31/12/2023 (ha)	So sánh	
					Tăng (+), giảm (-) (ha)	Tỷ lệ (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(3)	(7)=(5)/(3) *100%

²⁾ Chỉ tiêu sử dụng đất cấp tỉnh.
⁽³⁾ Diện tích được Thủ tướng phân bổ đến năm 2025 theo Quyết định số 326/QĐ-TTg.
⁽⁴⁾ Tổng hợp diện tích theo Quyết định phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện trên địa bàn toàn tỉnh/TP.

**TÌNH HÌNH LẬP QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT THỜI KỲ 2021-2030 VÀ
ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT THỜI KỲ 2021-2030 CẤP HUYỆN
TÍNH ĐẾN NGÀY 30/9/2023**

STT	Tên đơn vị hành chính cấp huyện	Kết quả lập Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện				Kết quả Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện			
		Đang tổ chức thực hiện	Đã hoàn thành (Quyết định phê duyet)	Dự kiến thời gian hoàn thành	Số đơn vị chưa lập	Đang tổ chức thực hiện	Đã hoàn thành (Quyết định phê duyet)	Dự kiến thời gian hoàn thành	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1									
2									
3									
4									
5									
6									
7									
8									
	Tổng số								

KẾT QUẢ LẬP KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2023 CẤP HUYỆN

STT	Tên đơn vị hành chính	Kết quả lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện			Kết quả điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện			
		Đang tổ chức thực hiện	Đã hoàn thành (Quyết định phê duyệt)	Số đơn vị chưa lập	Đang tổ chức thực hiện	Đã hoàn thành (Quyết định phê duyệt)	Dự kiến thời gian hoàn thành	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1								
2								
3								
4								
5								
6								
7								
8								
9								
	Tổng số							